

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ KINH MÔN  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2022/HS-ST  
Ngày 27- 9 - 2022

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Chí Dựng

Bà Đinh Thị Tin

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2022/QĐST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

**Đỗ Thị P**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khu dân cư N, phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T1 và bà Nguyễn Thị D. Có chồng Mạc Văn Liễu P và có 03 con, con lớn nhất sinh 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Vũ Lương T2, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (hiện đã chết).

**Người đại diện hợp pháp cho anh T2:** Bà Phạm Thị P1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Đề nghị xét xử vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: KDC N1, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Mạc Văn Liễu Phi, sinh năm 1983; Địa chỉ: KDC Nam Hà, phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc D1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Chị D1 ủy quyền cho bà Phạm Thị P1). Vắng mặt.

4. Cháu Vũ Lương Diệu L, sinh năm 2020; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Chị D1 là người đại diện hợp pháp của cháu L). Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 06/3/2022, Đỗ Thị P (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/12/2019, có giá trị đến ngày 18/12/2029) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Santafer, màu trắng biển số 30H-122.73 chở 02 con là Mạc P Vy, sinh năm 2011 và Mạc Tùng Lâm, sinh năm 2017 ngồi ở ghế sau theo hướng cầu A đi cầu Đ trên đường Quốc lộ 17B để về nhà ở KDC N, phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, P đi đến Km11+700 Quốc lộ 17B thuộc địa phận KDC N1, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, đây là đoạn đường thẳng hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 1100cm, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa để phân chia chiều đường cầu A - cầu Đ và ngược lại. Tính theo chiều cầu Đ đi cầu A, lề đường trái là lề cỏ rộng 120cm, tiếp giáp là ruộng lúa có đường Long Tiến vào khu dân cư N1, đầu lối mở rộng 1400cm; lề đường phải là lề cỏ rộng 150cm và lề đường được đổ xi măng bằng phẳng rộng 440cm, dài 3000cm. Tiếp giáp lề cỏ là vườn trồng đào nhà anh Nguyễn Văn Đ thấp hơn mặt đường 200cm, tiếp giáp lề đường được đổ xi măng là các nhà dân sinh sống. Hai bên lề đường có hệ thống cọc tiêu và biển báo hiệu đường bộ. Lấy cột mốc H7/11 làm điểm mốc cố định để định vị hiện trường vụ tai nạn giao thông. Lấy mép đường phải hướng cầu Đ đi cầu A làm chuẩn. Lúc này trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ giao thông thưa, P điều khiển xe ô tô ở phần đường bên phải theo chiều đi với tốc độ khoảng 50km/h thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô con không rõ biển số, phía trước bên chiều đường ngược chiều có xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 34B3-744.44, màu sơn đỏ - đen do anh Vũ Lương T2 đang điều khiển ngược chiều. P bật xi nhan trái để xin vượt, đồng thời cho xe chuyển sang chiều đường bên trái theo hướng đi. Khi xe ô tô của P vượt xe ô tô con cùng chiều phía trước khoảng 30m - 50m thì phần đầu phía trước bên phải xe ô tô của P điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô do anh T2 điều khiển rồi P bị mất lái, xe ô tô lao xuống vườn đào đâm vào cột bê tông thì dừng lại, đầu xe hướng cầu Đ, đuôi xe hướng cầu A. Xe mô tô bị đổ nghiêng phải ở gần giữa hai chiều đường, đầu xe hướng cầu Đ, đuôi xe hướng cầu A, anh T2 bị ngã xuống đường tại vị trí xe mô tô đổ. Anh T2 bị thương được mọi người đưa đến Trung tâm y tế thị xã Kinh Môn cấp cứu, sau đó chuyển lên điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đến 22 giờ cùng ngày anh T2 bị chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 06/3/2022 và kết quả xác định lại hiện trường ngày 13/4/2022 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông cách cột mốc H7/11 về hướng cầu A 4200cm là đoạn đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa

bằng phẳng rộng 1100cm, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa để phân chia chiều đường cầu A - cầu Đ và ngược lại. Tính theo chiều cầu Đ đi cầu A, lề đường trái là lề cỏ rộng 120cm, tiếp giáp là ruộng lúa có đường Long Tiến vào khu dân cư N1, đầu lối mở rộng 1400cm; lề đường phải là lề cỏ rộng 150cm và lề đường được đổ xi măng bằng phẳng rộng 440cm, dài 3000cm. Tiếp giáp lề cỏ là vườn trồng đào nhà anh Đ thấp hơn mặt đường 200cm, tiếp giáp lề đường được đổ xi măng là các nhà dân sinh sống. Hai bên lề đường có hệ thống cọc tiêu và biển báo hiệu đường bộ. Lấy cột mốc H7/11 làm điểm mốc cố định để định vị hiện trường vụ tai nạn giao thông. Lấy mép đường phải hướng cầu Đ đi cầu A làm chuẩn. Cách cọc tiêu H7/11 về hướng cầu A 4200cm ngang lối vào KDC N1 trên mặt đường có dấu vết trượt lốp in hằn hợp chất màu đen kích thước (40x5)cm (được đánh số 1). Ngay khu vực dấu vết (1) trên mặt đường có nhiều mảnh nhựa vỡ tạo thành vùng kích thước (400x300)cm. Vùng vết cách mép đường phải 350 cm (được đánh số 2). Xe mô tô 34B3-744.44 đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe hướng cầu Đ, đuôi xe hướng cầu A. Trục bánh trước xe cách mép đường phải 520cm, trục bánh sau xe ngang cuối dấu vết 1 cách mép đường phải 590cm (được đánh số 3). Cách xe mô tô 34B3-744.44 về hướng cầu A 50cm trên mặt đường có vết máu loang không rõ hình kích thước (120x40)cm. Vết cách mép đường phải 570cm (được đánh số 4). Cách xe mô tô 34B3-744.44 về hướng cầu Đ 70cm trên mặt đường có vết nước kích thước (150x70)cm hướng cầu A đi cầu Đ, đầu vết cách mép đường phải 340cm, cuối vết cách mép đường phải 300cm (được đánh số 5). Tại lề cỏ bên phải và vườn trồng đào nhà anh Đ cách cuối dấu vết 1 về hướng cầu Đ 2130 cm có vết cày trượt mặt đất kích thước (1010x30x10)cm, đầu vết cách mép đường phải 100cm, cuối vết cách mép đường phải 585cm, vết liên tục hướng cầu A đi cầu Đ (được đánh số 6). Tại vườn trồng đào nhà anh Đ cách đầu dấu vết 6 về hướng cầu Đ 320cm có vết cày trượt đất kích thước (650x70x15)cm, đầu vết cách mép đường phải 340cm, cuối vết cách mép đường phải 800cm, vết liên tục hướng cầu A - cầu Đ (được đánh số 7). Xe ô tô 30H-122.73 sau va chạm lao xuống vườn trồng đào nhà anh Đ có trục bánh trước bên phải xe tiếp xúc cuối dấu vết 6 cách mép đường phải 585cm. Trục bánh trước bên trái tiếp xúc với cuối dấu vết 7, cách mép đường phải 800cm. Trục bánh sau phải xe cách mép đường phải 450cm, đầu xe hướng cầu Đ, đuôi xe hướng cầu A (được đánh số 8). Tại vườn trồng đào nhà anh Đ dưới gầm xe ô tô 30H-122.73 có cột bê tông đổ kích thước (220x16x10)cm. Cột bê tông cách mép đường phải 540cm (được đánh số 9) .

Kết quả khám nghiệm P tiện xe ô tô biển số 30H-122.73 thể hiện: Trụ trước bên phải có dấu vết móp méo, bong tróc sơn trên diện (24x40)cm; Góc phải bên dưới kính chắn gió trước có dấu vết vỡ hình mạng nhện trên diện (25x20)cm; Góc trước bên phải lắp capo có dấu vết móp méo kim loại hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau trên diện (23x4)cm. Tại vị trí dấu vết này là vết cào xước kim loại kích thước (10x2)cm. Tại vị trí giữa mũi lắp ca pô có dấu vết móp méo hướng từ trước ra sau trên diện (15x9x4)cm, giữa dấu vết này là vết gãy hình chữ “V” và bong tróc sơn kích thước (7,5x1,5)cm. Roong cao su trên đèn led bên phải có dấu vết rách trên diện 13cm. Cạnh mép trên phía trước đèn led bên phải có dấu vết vỡ kích thước (26x2)cm. Góc trên bên phải ốp cản trước về mép đèn led (đèn định vị) phải có dấu vết gãy vỡ, vết trầy xước trên diện (20x12)cm; Tại vị trí

giữa ốp trên cản trước có vết gãy, trầy xước, kích thước (14,5x9)cm; Đèn pha bên phải bị gãy vỡ trên diện (32x2,3)cm để lộ các cuộn dây điện treo lủng lẳng, tự do. Góc phải bên dưới cản trước phải có dấu vết gãy vỡ nhựa trên diện (30x4)cm. Tại vị trí bề mặt dấu vết này còn bám dính tạp chất màu đỏ. Tại vị trí điểm giữa cản trước vị trí gắn biển số có dấu vết gãy, vết móp méo ở vị trí số (1) và số (2) giữa biển số, kích thước (12x9)cm, trên đó còn bám dính cỏ đối xứng với ốp nhựa trên cản trước. Đai và tấm nhựa phía dưới cản trước bị gãy theo hướng từ trước ra sau. Tai xe bên phải bị xô gập móp méo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong trên diện (93x30)cm. Tại vị trí xô gập móp méo này còn bám dính tạp chất màu đỏ, kích thước (7x11)cm. Từ điểm tạp chất màu đỏ này chạy về sau bản lề phải là vết trầy xước sơn kim loại. Tấm nhựa chắn bùn trước bên phải bị bung rời. Lớp trước bên phải mất áp suất. Tại vị trí nan mặt ngoài vành trước bên phải có dấu vết lõm và trầy xước kim loại trên diện (14x2)cm. Điểm gần nhất cách chân van 6cm theo chiều bánh xe quay tiến. Cách 10cm dấu vết lõm lằn bên phải theo chiều bánh xe quay tiến là vết trượt, vết nhám màu đen trên mặt ngoài lằn, trên diện (14x12)cm. Gương chiếu hậu bên phải bị bung rời khỏi xe. Tại vị trí đường gân trên cánh cửa phụ bên phải có dấu vết trượt sơn kim loại, có vị trí từ điểm chia ô kính chết về phía sau, kích thước (15x2)cm. Tại mép trước cánh cửa bên phải vị trí gần bản lề tiếp giáp tai xe có dấu vết méo móp, vết trầy xước kim loại trên diện (35x20,5)cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm; điểm cao nhất cách mặt đất 89cm. Tấm thanh ngang bên dưới phía trước đầu xe có dấu vết cong eo hướng từ trước ra sau và vết gãy hình chữ (V). Điểm giữa mặt ca lằn có vết gãy.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 34B3-744.44 thể hiện: Toàn bộ đầu xe di lệch sang bên phải, lệch với vị trí ban đầu khoảng 70°. Hai gương chiếu hậu bị bung rời. Mặt táp lô, đồng hồ km, ốp đầu trước gãy vỡ hoàn toàn, bung rời khỏi xe. Ốp gương sau vỡ rách bung rời khỏi vị trí ban đầu. Cụm phanh trước bên phải gãy rời khỏi vị trí ban đầu, treo lủng lẳng trạng thái tự do. Mặt nạ yếm hai bên gãy vỡ hoàn toàn, bung rời khỏi xe. Hộp bình ác quy và hộp cầu chì bị móp méo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải. Cổ phốt cong ra hướng từ trước ra sau. Chắn bùn trước gãy vỡ ½ phía trước. Càng trước bị xoắn vào từ trái qua phải. Phần giảm sóc bên phải ép sát vào khung xe. Lớp trước vỡ mất áp suất. Vành trước gãy vỡ cong vênh, vị trí gãy vỡ sát chân van tạo khe hở 4cm. 02 nan vành trước gãy. Đĩa phanh trước bị cong vênh hướng từ ngoài vào trong trên diện (16x6)cm. Tại vị trí bề mặt cong vênh còn để lại dấu vết trượt và tạp chất màu trắng kích thước (7x30)cm. Sàn để chân trước, hai bên bị cong gập hướng từ trên xuống dưới. Tấm nhựa gầm xe bị bung rời. Tấm nhựa ốp cốp trên, sàn để chân bị bung rời méo móp ở điểm giữa có nếp gấp hình chữ (V). Hộp đựng đồ bị bung rời, gãy vỡ tại vị trí góc sau bên phải trên diện (30x19)cm; Ốp nhựa lườn xe bên phải, đèn xi nhan phải, đèn xi nhan hậu bị gãy vỡ. Giá để chân sau bên phải bị cong eo hướng từ ngoài vào trong; Ốp lưng sau bên trái bị bung bật khớp nhựa.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 06/3/2022 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 65 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết: Anh Vũ Lương T2 bị biến dạng mặt, sung nề nửa mặt phải, vết thương rách da đi từ vị trí trán phải xuống đến đuôi mắt phải. Xương trán, xương trần hóc

mắt phải vỡ phức tạp tạo nhiều mảnh rời. Gãy xương gò má phải. Gãy xương sườn số 6, 7, 8, 9 bên phải, gãy xương sườn bên trái từ số 2 đến số 6. Gãy, vỡ xương chậu phải. Gãy 1/3 trên xương chày phải. Xây sát da rải rác vùng ngực, tay phải, chân hai bên. Nguyên nhân chết: Anh T2 bị chết do đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy xương gò má, gãy nhiều xương sườn, gãy xương chậu phải, gãy xương cẳng chân phải).

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 26/HĐĐG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn kết luận: Xe ô tô biển số 30H-122.73 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 139.074.300 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/HĐĐG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn kết luận: Xe mô tô biển số 34B3-744.44 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 11.790.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi anh T2 chết, gia đình anh T2 thống nhất ủy quyền cho bà Phạm Thị P1 (là mẹ đẻ anh T2) tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo Đỗ Thị P đã bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh T2 xảy ra cho gia đình anh T2 với tổng số tiền là 350.000.000 đồng. Đến nay bà P1 yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường trả thêm trị giá của chiếc xe Honda Vision mới với giá từ 38.000.000đ đến 40.000.000đ hoặc trả 01 chiếc xe Honda Vision mới, ngoài ra bà không còn yêu cầu khoản tiền thiệt hại nào khác. Nếu bị cáo nhất trí quan điểm bồi thường thêm nêu trên, thì bà P1 giữ nguyên yêu cầu xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo như trong quá trình điều tra, còn nếu bị cáo không nhất trí bồi thường thêm thì bà đề nghị được giải quyết về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự bà vẫn yêu cầu thêm theo nội dung trên.

Đối với cột bê tông dựng dưới vườn đào nhà anh Nguyễn Văn Đ bị đổ gãy, giá trị thiệt hại không lớn nên anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh Mạc Văn Liêu Phi cũng không có ý kiến gì về thiệt hại của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Santafer, biển số 30H-122.73.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã quản lý 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Santafer, màu trắng biển số 30H-122.73 cùng toàn bộ giấy tờ của xe gồm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 30H-122.73 (bản sao có chứng thực), 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường P tiện giao thông cơ giới đường bộ (bản sao có chứng thực), 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký P tiện giao thông đang thế chấp của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; 01 giấy phép lái xe ô tô số 301197007916 hạng B2 mang tên Đỗ Thị P; 01 xe mô tô biển số 34B3-744.44; 01 USB ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra chiều ngày 06/3/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn sao trích dữ liệu từ camera của nhà anh Trần Minh T - sinh năm 1991, trú tại KDC N1, phường L, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô biển số

30H-122.73 cho Đỗ Thị P và trả xe mô tô biển số 34B3-744.44 cho gia đình anh T2 quản lý.

Tại bản Kết luận giám định số 1492/KL-KTHS ngày 24/5/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file video gửi giám định. 02 video gửi giám định được khởi tạo vào ngày 06/3/2022 (theo thời gian hiển thị trên khung hình). Đã trích xuất hình ảnh vụ tai nạn giao thông trong file video gửi giám định (nội dung chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo). Kèm theo Kết luận giám định gồm 01 phụ lục gồm 02 trang A4. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Tại cáo trạng số 78/CT-VKSKM ngày 08/8/2022, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Đỗ Thị P về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Thị P vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị cáo tự nguyện chấp nhận trả 38.000.000đ trị giá của chiếc xe Honda Vision mới theo yêu cầu bồi thường thêm của người đại diện hợp pháp cho người bị hại. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, không có quan điểm trình bày gì thêm. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị P phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Thị P về UBND phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo trả cho người đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền 38.000.000đ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô số 301197007916 hạng B2 mang tên Đỗ Thị P do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/12/2019, có giá trị đến ngày 18/12/2029.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm P tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/3/2022, tại Km 11 + 700 đường Quốc lộ 17B thuộc KDC N1 - phường L - thị xã Kinh Môn - tỉnh Hải Dương, Đỗ Thị P (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-Santafer, màu trắng biển số 30H-122.73 theo hướng cầu A - cầu Đ để về nhà ở KDC Nam Hà - phường H - thị xã Kinh Môn, đến địa điểm trên do không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình, không đi đúng phần đường quy định, không làm chủ tốc độ tay lái nên phần đầu bên phải xe ô tô do P điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đỏ đen biển số 34B3-744.44 do anh Vũ Lương T2 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh T2 bị chết do đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy xương gò má, gãy nhiều xương sườn, gãy xương chậu phải, gãy xương cẳng chân phải), xe mô tô bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 11.790.000 đồng. Hành vi của Đỗ Thị P đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Đỗ Thị P về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào hoạt động bình thường, an toàn trong khai thác, vận tải của các P tiện giao thông đường bộ, không những vậy còn gây tâm lý lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản cho anh T2. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả đã gây ra mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo đầy đủ, có ý thức khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; Người đại diện

hợp pháp cho bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự “người đại diện hợp pháp cho bị hại xin” để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Do vậy, xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa P nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định, song xét về điều kiện, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Thị P đã bồi thường thiệt hại do tính mạng của anh T2 xảy ra với tổng số tiền là 350.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền trị giá của chiếc xe Honda Vision mới với giá từ 38.000.000đ đến 40.000.000đ hoặc trả 01 chiếc xe Honda Vision mới, ngoài ra người đại diện hợp pháp cho bị hại không còn yêu cầu khoản tiền thiệt hại nào khác. Xét tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị P tự nguyện bồi thường thêm theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền trị giá chiếc xe Honda Vision mới là 38.000.000đ. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, không vi phạm pháp luật nên cần xem xét chấp nhận là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra - công an thị xã Kinh Môn đã tạm quản lý Giấy phép lái xe của bị cáo. Xét không đặt ra hình phạt bổ sung, nên cần tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 và khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị P phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị P 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, thời hạn được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đỗ Thị P về UBND phường H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Đỗ Thị P có trách nhiệm trả cho người đại diện hợp pháp cho bị hại (bà Phạm Thị P1) số tiền trị giá chiếc xe Honda Vision mới là 38.000.000đ. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người đại diện hợp pháp cho bị hại (bà Phạm Thị P1) yêu cầu thi hành khoản tiền trên mà bị cáo Đỗ Thị P chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Thị P giấy phép lái xe được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Thị P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Phi). Vắng người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại. Tòa án báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận HSNV Công an thị xã K.Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**